

Số: 14 /2021/NQ-HĐND

Hậu Giang, ngày 14 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức
phụ trách công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị,
địa phương thuộc tỉnh Hậu Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Xét Tờ trình số 80 /TTr-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Hậu Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định mức chi hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Hậu Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Hậu Giang.

b) Cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin được thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương phê duyệt danh sách. Số lượng cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin được hỗ trợ do thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định, phù hợp với nhu cầu của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Điều 2. Mức chi hỗ trợ

Mức chi hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin được xác định theo trình độ đào tạo công nghệ thông tin (*bao gồm các ngành đúng hoặc các ngành gần đào tạo về công nghệ thông tin theo quy định pháp luật hiện hành*) của cán bộ, công chức, viên chức, cụ thể như sau:

- | | |
|---|----------------------------|
| a) Trình độ tiến sĩ: | 1.200.000 đồng/người/tháng |
| b) Trình độ thạc sĩ: | 800.000 đồng/người/tháng |
| c) Trình độ đại học: | 600.000 đồng/người/tháng |
| d) Trình độ khác (cao đẳng, trung cấp, sơ cấp): | 400.000 đồng/người/tháng |

Mức chi hỗ trợ được trả theo lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội và các phí khác.

Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức đang hưởng các mức hỗ trợ ưu đãi khác trong lĩnh vực công nghệ thông tin thì chỉ được hưởng theo 01 (một) mức cao nhất.

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện hỗ trợ

1. Kinh phí hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc tỉnh Hậu Giang chi từ kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện theo phân cấp ngân sách.

2. Kinh phí hỗ trợ cán bộ, viên chức phụ trách công nghệ thông tin trong các đơn vị sự nghiệp công lập chi từ kinh phí hoạt động thường xuyên, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn hợp pháp khác (nếu có) của đơn vị.

Điều 4. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa X Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2021. / *vt*

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (HN-TP.HCM);
- Bộ Tài chính;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- TT: TƯ, HỒND, UBND tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HỒND tỉnh;
- UBMTTQVN và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HỒND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT. *vt*

CHỦ TỊCH



Trần Văn Huyền